

Số: 186/2017/QĐST-HNGĐ

An Lão, ngày 22 tháng 11 năm 2017

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 249/2017/TLST/HNGĐ ngày 23 tháng 10 năm 2017, giữa:

- Nguyên đơn: Anh Nguyễn Xuân T, sinh năm 1974; trú quán: Thôn P, xã T, huyện A, thành phố Hải Phòng.

- Bị đơn: Chị Bùi Thị Thu H, sinh năm 1975, trú quán: Thôn P, xã T, huyện A, thành phố Hải Phòng.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào khoản 4 Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự; khoản 7 Điều 26 và điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 14 tháng 11 năm 2017.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 14 tháng 11 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa Anh Nguyễn Xuân T và chị Bùi Thị Thu H.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Anh Nguyễn Xuân T và chị Bùi Thị Thu H thuận tình ly hôn.

Về con chung: Anh Nguyễn Xuân T và chị Bùi Thị Thu H có 02 con chung là Nguyễn Thị Thu N, sinh ngày 04 tháng 9 năm 1995 hiện đã trưởng thành không phải nuôi dưỡng và Nguyễn Thị Xuân M, sinh ngày 12 tháng 4 năm 2007. Anh T

và chị H thỏa thuận giao con Nguyễn Thị Xuân M, sinh ngày 12 tháng 4 năm 2007 cho chị Bùi Thị Thu H nuôi dưỡng và anh Nguyễn Xuân T cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 2.000.000đ (hai triệu đồng) kể từ tháng 11 năm 2017 đến khi con đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Về tài sản chung và công nợ: Anh Nguyễn Xuân T và chị Bùi Thị Thu H tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về án phí: Anh Nguyễn Xuân T nhận nộp cả 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm và 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí cấp dưỡng nuôi con, tổng cộng là 300.000đ (ba trăm nghìn đồng), nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí anh Nguyễn Xuân T đã nộp là 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) theo biên lai số 0002673 ngày 17 tháng 10 năm 2017 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện An Lão. Anh Nguyễn Xuân T đã nộp đủ án phí.

Kể từ ngày Quyết định có hiệu lực pháp luật, chị Bùi Thị Thu H có đơn yêu cầu thi hành án, nếu anh Nguyễn Xuân T không thi hành khoản tiền cấp dưỡng nuôi con trên thì hàng tháng anh Nguyễn Xuân T còn phải trả thêm khoản tiền lãi theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 357, khoản 1 Điều 468 của Bộ luật Dân sự tương ứng với thời gian chưa thi hành án.

Trong trường hợp Quyết định được thi hành theo đúng quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự được sửa đổi, bổ sung năm 2014, người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, Điều 7, Điều 7a và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự được sửa đổi, bổ sung năm 2014. Thời hạn thi hành án dân sự được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự được sửa đổi, bổ sung năm 2014

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND TP Hải Phòng;
- VKSND huyện An Lão;
- Chi cục THADS huyện An Lão;
- Các đương sự;
- UBND xã T;
- Lưu: Hồ sơ, HCTP.

THẨM PHÁN

Nguyễn Văn Hải

